

Số: 21/2026/QĐ-TA

Ninh Bình, ngày 26 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Đinh Thành Nam.

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Khánh Vy - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình.

Ngày 26 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 6 - N hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 15/2026/QĐ-TA ngày 10 tháng 02 năm 2026 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 13/06/1988.

Căn cước công dân số: 001088005079; Ngày cấp: 24/07/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 09/12.

Quê quán: Thôn T, xã H, thành phố Hà Nội.

Nơi thường trú: Thôn Thọ Vực, xã Hòa Xá, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Tổ dân phố Tam Giáp, phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/11/2012, Công an H, thành phố Hà Nội cũ ra Quyết định số 02/QĐ-XLHC xử phạt vi phạm hành chính, hình thức: Phạt tiền, số tiền 500.000 đồng, đã nộp ngày 28/11/2012.

- Ngày 26/02/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 15/06/2021; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1.

Anh T có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đỗ Đình T2 - Phó Trưởng Công an

phường D, tỉnh Ninh Bình.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình:* Ông Đinh Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

3. *Những người khác được yêu cầu tham gia phiên họp:* Không.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Trưởng Công an phường D, tỉnh Ninh Bình đề nghị Toà án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T vì có hành vi vi phạm như sau:

Qua công tác kiểm tra tạm trú tại tổ dân phố T, phường D, tỉnh Ninh Bình, Công an phường D phát hiện đối tượng Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn nên ngày 27/01/2026 đã mời T lên trụ sở làm việc. Tại đây, Công an phường D thực hiện xét nghiệm chất ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Nguyễn Văn T, kết quả Nguyễn Văn T dương tính với chất ma túy loại Morphine (MOP). Nguyễn Văn T đã thừa nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2018 đến nay, loại ma túy T thường xuyên sử dụng là ma túy Heroin, hình thức sử dụng là hút. Lần sử dụng ma túy gần đây nhất là vào khoảng 12h00' ngày 25/01/2026 tại phòng trọ tại tổ dân phố T, phường D, tỉnh Ninh Bình. Công an phường D đã có Giấy đề nghị Bệnh viện T4, tỉnh Ninh Bình xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Nguyễn Văn T. Ngày 30/01/2026, Bệnh viện T4, tỉnh Ninh Bình có Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, xác định Nguyễn Văn T nghiện ma túy Heroin.

Căn cứ quy định của pháp luật, ngày 30/01/2026, Công an phường D đã ra thông báo số 39A/TB-CAP về thời hạn đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế cho Nguyễn Văn T. Cùng ngày, Nguyễn Văn T đã có đơn từ chối đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện mặc dù đã được Công an phường D giải thích quyền và nghĩa vụ. Hành vi trên của Nguyễn Văn T đã vi phạm vào điểm a khoản 1 điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Ngày 30/01/2026, Công an phường D đã lập Biên bản vi phạm số 40/BB-VPHC về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Nguyễn Văn T. Ngày 04/02/2026, Công an phường D đã lập hồ sơ, ra Thông báo số 41/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T theo Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Nguyễn Văn T tuy có nơi cư trú ổn định tại thôn T, xã H, thành phố Hà Nội nhưng đại diện gia đình là bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1950, là mẹ đẻ của T đã từ chối việc quản lý T trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 30/01/2026, Công an phường D đã ra quyết định số 03/QĐ-QLNN quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T. Ngày 09/02/2026, Trưởng Công an phường D, tỉnh Ninh Bình có văn bản số 52/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6, tỉnh Ninh Bình xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng, chống ma túy.

Tại phiên họp:

Đại diện Công an phường D, đề nghị đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình thời hạn từ 20 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình phát biểu ý kiến: Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình và các cơ quan chức năng đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật. Đề nghị Toà án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T theo đề nghị của Công an phường D.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào lời trình bày, phát biểu ý kiến tại phiên họp, Thẩm phán phiên họp nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Ngày 09/02/2026, Trưởng Công an phường D, tỉnh Ninh Bình có văn bản số 52/ĐN-CNBB đề nghị xem xét đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó vụ việc thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng, chống ma túy và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân năm 2022.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Căn cứ bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T ngày 28/01/2026 và biên bản lấy lời khai ngày 28/01/2026, biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 30/01/2026 của Công an phường D thì Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy nhưng có đơn từ chối đăng ký cai nghiện tự nguyện, tính đến thời điểm Toà án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu luật định áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thủ tục: Nguyễn Văn T đã được Toà án tổng đạt các văn bản tố tụng và quyết định mở phiên họp đúng quy định của pháp luật nên Toà án tiến hành phiên

hợp theo quy định tại Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022.

Về nội dung: Căn cứ Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 30/01/2026 của Công an phường D; Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện T4, tỉnh Ninh Bình và lời trình bày của Nguyễn Văn T, thể hiện Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Văn T là nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Xét thấy Nguyễn Văn T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính nhưng có hành vi vi phạm pháp luật đó là nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên thuộc đối tượng cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. Do đó, Công an phường D căn cứ vào các quy định của pháp luật đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T là có cơ sở chấp nhận.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- *Về nhân thân:* Nguyễn Văn T có nhân thân xấu (Ngày 28/11/2012, Công an H, thành phố Hà Nội cũ ra Quyết định số 02/QĐ-XLHC xử phạt vi phạm hành chính, hình thức: Phạt tiền, số tiền 500.000 đồng, đã nộp ngày 28/11/2012; Ngày 26/02/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 15/06/2021, đã nộp án phí HSST).

- *Tình tiết giảm nhẹ:* Nguyễn Văn T đã tự nguyện khai báo về việc nghiện ma túy và có bố đẻ (ông Nguyễn Văn C) tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang Hạng ba, Huy chương kháng chiến Hạng nhất nên T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2, khoản 8 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- *Tình tiết tăng nặng:* Nguyễn Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc: Nguyễn Văn T không có công việc ổn định, là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, có nhân thân xấu, đã gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội, đã vi phạm về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Vì vậy áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T là cần thiết. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, khoản 2, khoản 8 Điều 9 và khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như đề nghị của đại diện Công an phường D, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 -

Ninh Bình là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và nhân thân của người bị đề nghị.
Về quyền khiếu nại: Nguyễn Văn T được quyền khiếu nại theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy và quản lý sau cai nghiện.

- Điều 3, Điều 20, Điều 23, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét Quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2022.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (hai mươi hai) tháng, kể từ ngày Nguyễn Văn T bị quản lý để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 30/01/2026.

3. Cơ sở tiếp nhận: Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình. Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, tổ chức có liên quan biết.

4. Người bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án, Công an phường D có quyền kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Ninh Bình có quyền kháng nghị đối với Quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành Quyết định: Công an phường D phối hợp với Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận

- VKSND Khu vực 6;
- Công an phường Duy Hà;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Ninh Bình;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Thành Nam